

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN CÁC CHÂU 2
(Physical Geography of Continents 2)

- Mã số học phần: SG324
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư Phạm Địa lí
- Khoa: Sư Phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: SG317
- Điều kiện song hành: SG323

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức về địa lí tự nhiên, xã hội của các châu Mỹ, Đại Dương và Nam Cực phù hợp để giải thích hoặc chứng minh trong thực tế, kiến thức được giảng dạy ở bậc phổ thông và các bậc học cao hơn.	2.1.2.b,
4.2	Kỹ năng xử lý thông tin địa lí như: bản đồ, sơ đồ, biểu đồ, bảng số liệu về tự nhiên, xã hội của châu Mỹ, Đại Dương và Nam Cực phục vụ cho công tác học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lí phổ thông và các bậc học cao hơn.	2.2.1.a;
4.3	Kỹ năng làm việc nhóm, phản biện và giải quyết vấn đề.	2.2.2.b
4.4	- Tuân thủ nghiêm túc các quy định về chuyên cần, tích cực tham gia đóng góp cho bài học. - Thái độ cầu thị, hợp tác giúp đỡ bạn bè.	2.3a, 2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
Kiến thức			
CO1	Vận dụng được những kiến thức về môi trường địa lí tự nhiên và xã hội của châu Mỹ, Đại Dương và Nam Cực để	4.1	2.1.2.b,

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
Kiến thức			
	phục vụ cho công tác học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lý phổ thông.		
Kỹ năng			
CO2	Chọn lọc, xử lý các thông tin và khai thác được các loại bản đồ, sơ đồ về môi trường địa lí tự nhiên và xã hội của châu Mỹ, Đại Dương và Nam Cực để phục vụ cho công tác học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lý phổ thông.	4.1	2.2.1.a
CO3	Tham gia tạo lập nhóm, xác định được rõ ràng nhiệm vụ và đánh giá được mức độ hoàn thành công việc của bản thân và của từng thành viên trong nhóm.	4.3	2.2.2.b
Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm			
CO4	Tuân thủ nghiêm túc các quy định về chuyên cần, tích cực tham gia đóng góp cho bài học, cho nhóm trong quá trình học tập.	4.4	2.3a
CO5	Cầu thị, hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập.	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về các Châu lục (Mỹ, Đại Dương, Nam Cực); qua đó sinh viên nắm những những vấn đề cơ bản, đặc biệt là về tự nhiên: kiến tạo lục địa, địa hình, khí hậu, sông ngòi, hệ sinh vật... của các Châu để vận dụng vào việc giảng dạy, nghiên cứu.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Địa lí châu Đại Dương	8	
1.1.	Địa lí tự nhiên	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
1.1.1.	Giới thiệu khái quát về châu Đại Dương.		
1.1.2.	Lịch sử kiến tạo		
1.1.3.	Địa hình		
1.1.4.	Khí hậu		
1.1.5.	Sông ngòi, hồ		
1.1.6.	Sinh vật		
1.1.7.	Khoáng sản		
1.1.8.	Các miền cảnh quan tự nhiên		
1.2.	Địa lí nhân văn, chính trị xã hội	4	

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
1.2.1.	Dân số, thành phần dân cư, chủng tộc, phân bố dân cư		
1.2.2.	Châu Đại Dương thời kỳ thuộc địa		
1.2.3.	Châu Đại Dương thời kỳ độc lập		
1.2.4.	Con người văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ của châu Mỹ		
Chương 2.	Địa lí châu Mỹ	16	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
2.1.	<i>Giới thiệu khái quát về châu Mỹ</i>		
2.2.	<i>Địa lí tự nhiên Bắc Mỹ</i>	4	
2.1.1.	Lịch sử kiến tạo		
2.1.2.	Địa hình		
2.1.3.	Khí hậu		
2.1.4.	Sông ngòi, hồ		
2.1.5.	Sinh vật		
2.1.6.	Khoáng sản		
2.1.7.	Các miền cảnh quan tự nhiên		
2.3.	<i>Địa lí nhân văn, chính trị xã hội</i>	4	
2.3.1.	Dân số, thành phần dân cư, chủng tộc, phân bố dân cư		
2.3.2.	Các vương quốc cổ xưa, một số nền văn minh tiêu biểu ở Bắc Mỹ		
2.3.3.	Bắc Mỹ thời kỳ thuộc địa		
2.3.4.	Bắc Mỹ thời kỳ độc lập		
2.3.5.	Con người văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ ở Bắc Mỹ		
2.4.	<i>Địa lí tự nhiên Nam Mỹ</i>	4	
2.4.1.	Lịch sử kiến tạo		
2.4.2.	Địa hình		
2.4.3.	Khí hậu		
2.4.4.	Sông ngòi, hồ		
2.4.5.	Sinh vật		
2.4.6.	Khoáng sản		
2.4.7.	Các miền cảnh quan tự nhiên		
2.5.	<i>Địa lí nhân văn, chính trị xã hội</i>	4	
2.5.1.	Dân số, thành phần dân cư, chủng tộc, phân bố dân cư		
2.5.2.	Các vương quốc cổ xưa, một số nền văn minh tiêu biểu ở Nam Mỹ		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
2.5.3.	Nam Mỹ thời kỳ thuộc địa		
2.5.4.	Nam Mỹ thời kỳ độc lập		
2.5.5.	Con người văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ ở Nam Mỹ		
Chương 3.	Địa lí châu Nam Cực	6	
3.1.	Giới thiệu khái quát về châu Nam Cực		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
3.2.	Lịch sử kiến tạo và khám phá		
3.3.	Địa hình		
3.4.	Khí hậu		
3.5.	Băng hà lục địa		
3.6.	Sinh vật		
3.7.	Khoáng sản		
3.8.	Các miền cảnh quan miền hoang mạc		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình;
- PP đàm thoại gợi mở;
- PP làm việc nhóm;
- PP Nêu và giải quyết vấn đề;
- PP tình huống;
- PP sử dụng phương tiện trực quan.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự báo cáo nhóm, cá nhân.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự từ 80%/tổng số tiết trở lên.	10%	CO5
2	Điểm bài tập và thực hành	Hoàn thành tất cả các bài tập và bài thực hành đúng yêu cầu.	30%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi kết hợp trắc nghiệm + Tự luận	60%	CO1, CO2, CO3

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Địa lí tự nhiên các lục địa - tập 2 (Lục địa Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Australia và các đảo châu Nam Cực) / Nguyễn Phi Hạnh, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2010	MOL.077354
[2] Địa lí tự nhiên các lục địa - tập 1/ Nguyễn Phi Hạnh, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 1983	MOL.038483
[3] Giáo trình thực hành địa lí các châu lục/Nguyễn Đình Giang, NXB ĐH Sư phạm Hà Nội, 2003	MOL.045305

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1: Địa lí Châu Đại Dương <ul style="list-style-type: none">- Địa lí tự nhiên- Địa lí nhân văn, chính trị xã hội	12	0	<ul style="list-style-type: none">- Nghiên cứu trước:+ Ôn lại nội dung về tự nhiên, lịch sử hình thành trái đất, bản đồ đã học ở học phần Khoa học trái đất (SG317), Bản đồ học.+ Tra cứu nội dung về lịch sử phát triển lục địa, tự nhiên, các miền địa lí cảnh qua, văn hóa xã hội, các nền văn minh ở châu Đại dương trong các tài liệu [1], [3].+ Tra cứu thêm thông tin về tự nhiên, văn hóa, kinh tế, xã hội trên các trang web, trên CD Encarta.- Làm các bài tập thực hành trong tài liệu [3].
Chương 2: Địa lí châu Mỹ <ul style="list-style-type: none">- Bắc Mỹ- Nam Mỹ	16	5	<ul style="list-style-type: none">- Nghiên cứu trước:+ Ôn lại nội dung về tự nhiên, lịch sử hình thành trái đất, bản đồ đã học

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			<p>ở học phần Khoa học trái đất (SG317), Bản đồ học.</p> <p>+ Tra cứu nội dung về lịch sử phát triển lục địa, tự nhiên, các miền địa lí cảnh qua, văn hóa xã hội, các nền văn minh ở châu Mỹ (Bắc Mỹ, Nam Mỹ) trong các tài liệu [1], [3].</p> <p>+ Tra cứu thêm thông tin về tự nhiên, văn hóa, kinh tế, xã hội trên các trang web, trên CD Encarta.</p> <p>- Làm các bài tập thực hành trong tài liệu [3].</p>
<p>Chương 3: Địa lí châu Nam Cực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu - Lịch sử hình thành - Tài nguyên - Các miền cảnh quan miền hoang mạc 	16	5	<p>- Nghiên cứu trước:</p> <p>+ Ôn lại nội dung về tự nhiên, lịch sử hình thành trái đất, bản đồ đã học ở học phần Khoa học trái đất (SG317), Bản đồ học.</p> <p>+ Tra cứu nội dung về lịch sử phát triển lục địa, tự nhiên, các miền địa lí cảnh quan ở châu Nam Cực trong các tài liệu [1], [3].</p> <p>+ Tra cứu thêm thông tin về tự nhiên, văn hóa, kinh tế, xã hội trên các trang web, trên CD Encarta.</p> <p>- Làm các bài tập thực hành trong tài liệu [3].</p>

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



★ Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Nhung